

Bài 34. SỰ PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI

I. QUÁ TRÌNH PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI

1. Bằng chứng về nguồn gốc động vật của loài người

Từ các bằng chứng hóa thạch đến các bằng chứng phân tử đều chứng minh rằng loài người có nguồn gốc từ thú và có quan hệ gần gũi với nhiều loài linh trưởng, đặc biệt là với vượn người hiện đại gồm có vượn (gibbon), đười ươi, khỉ đột (gorilla), tinh tinh. Người và vượn người hiện đại có tổ tiên chung là các dạng vượn người hóa thạch *Dryopithecus africanus* sống cách nay 18 triệu năm ở châu Phi. Vượn người hóa thạch tiến hóa qua trung gian người vượn (Người tối cổ) người cổ (Chi *Homo*) rồi đến người hiện đại.

Tham khảo bảng 34 trang 145, SGK

2. Các dạng vượn người hóa thạch và quá trình phát sinh loài người

Người khéo léo (*Homo habilis*) tách ra từ một dạng tổ tiên chung với tinh tinh cách nay khoảng 5 - 7 triệu năm và tuyệt chủng cách nay khoảng 1,5 triệu năm. *Homo habilis* cao khoảng 1,5m; nặng 40 - 50 Kg; dung tích não 500 - 600 cm³; sống thành đàn; đã có dáng đi hơi khom và biết sử dụng công cụ bằng đá.

Người đứng thẳng (*Homo erectus*) sống cách nay khoảng 1,8 triệu năm và bị tiêu diệt cách nay khoảng 200000 năm

Người Neanderthal (*Homo neanderthalensis*)... là những hướng tiến hóa khác từ người đứng thẳng nhưng đã bị tiêu diệt. Trong chi *Homo* đã có nhiều loài phát triển và diệt vong, có ít nhất 8 loài đã được phát hiện trong đó chỉ có loài **người hiện đại (*Homo sapiens*)** tồn tại đến ngày nay. Hóa thạch đầu tiên của loài người hiện đại là người Cromagnon sống cách nay khoảng 50000 năm. Người Cromagnon cao khoảng 1,8m; dung tích não 1700 cm³; có tiếng nói phát triển và đời sống thành xã hội.

II. NGƯỜI HIỆN ĐẠI VÀ SỰ TIẾN HÓA VĂN HÓA (TIẾN HÓA XÃ HỘI)

Trong lịch sử tiến hóa của loài người các nhân tố sinh học (biến dị, di truyền và chọn lọc tự nhiên) ngày càng giảm tầm quan trọng và các nhân tố xã hội (tiếng nói, lao động và ý thức) đã trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của con người và của xã hội loài người.

Tiếng nói và chữ viết cho con người khả năng di truyền tín hiệu nhanh chóng truyền thụ những tri thức tự nhiên và xã hội mà loài người tích lũy được là nhân tố quan trọng nhất để xây dựng nền văn hóa, cải tạo các mối quan hệ xã hội... và thúc đẩy sự tiến hóa của xã hội loài người. Từ đó sự tiến hóa của loài người ảnh hưởng đến sự tiến hóa của nhiều loài khác và con người có khả năng điều chỉnh hướng tiến hóa của chính mình.

LUYỆN TẬP TRẮC NGHIỆM

- Quá trình tiến hóa loài người chia thành mấy giai đoạn?
A. 1 B. 2 C. 3 D. 4
- Giai đoạn 1 là giai đoạn hình thành:
A. *Homo egaster* B. *Homo georgicus* C. *Homo sapiens* D. *Homo erectus*
- Giai đoạn 2 là giai đoạn hình thành:
A. *Homo egaster* B. *Homo georgicus* C. *Homo sapiens* D. Loài người hình thành cho đến nay

A. Vượn B. Đười ươi C. Gorila D. Tinh tinh

A. Homo erectus B. Homo habilis C. Homo georgicus D. Homo sapiens

A. Homo erectus B. Homo sapiens C. Homo georgicus D. Homo neanderthalensis

A. Homo erectus B. Homo habilis C. Homo georgicus D. Homo sapiens

A. Bắt nguồn từ Châu Phi

B. Châu Phi cội nguồn

A. Thân hình khá lớn nhiều nếp nhăn B. Dáng đứng thẳng C. Sự phân hóa các chi D. Não

A. Đời sống bầy đàn B. Lao động tập thể C. Nhu cầu trao đổi D. Sự di chuyển

A. Sự truyền đạt kinh nghiệm qua các thế hệ bằng tiếng nói

B. Sự truyền đạt kinh nghiệm qua các thế hệ bằng chữ viết

C. Sự truyền đạt ADN qua các thế hệ

D. Cả A, B đúng

A. Bán cầu não phải B. Bán cầu não trái C. Toàn bộ não D. Cả A, B, C sai

A. Sự phát triển công cụ lao động làm nguồn thức ăn thay đổi về số lượng và chất lượng

B. Lao động có mục đích đã quyết định hướng tiến hóa

- C. Công cụ và hình thức lao động càng hoàn thiện từ thế hệ này sang thế hệ khác
- D. Cả A, C đúng